TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC
TỈNH B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:15/2018/HSST
Ngày: 23- 7- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH B

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Minh Châu

Ông Phạm Thành Nghĩa

***-Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thanh Trúc, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh B tham gia phiên tòa*:** Bà Võ Thị Thùy Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B xét xử sơ thẩm công Khi vụ án hình sự thụ lý số 20/2018/TLST-HS, ngày 25 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1156/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Võ Thanh H, tên gọi khác: Mập, sinh ngày 25/8/2001, tính đến ngày phạm tội bị cáo 16 tuổi 01 tháng 28 ngày; sinh tại thành phố N, tỉnh Kh; trú tại thôn C, thị trấn T, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông ngoại hôn và bà Võ Thị Phương M; vợ, con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ttừ ngày 03/5/2018 đến nay, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Thanh H: Bà Đinh Thị B, sinh năm 1956 (bà ngoại bị cáo) là người trực tiếp nuôi dưỡng bị cáo Võ Thanh H, đại diện theo pháp luật, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Võ Thanh H: Bà Lê Tôn Nữ Kim Yến – Trợ giúp viện pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B, có mặt.

Người bị hại:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; trú tại thôn T1, thị trấn T, huyện T, tỉnh B, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 23/10/2017, tại miếu hoang gần đập Cây Dừa thuộc thôn P, thị trấn T, huyện T, tỉnh B, Cao Lâm V rủ Đoàn Thanh Kh và Võ Thanh H

cùng nhau đi dạo tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua "Cỏ Mỹ" sử dụng thì cả hai đồng ý. Sau đó, V, H và Kh đi bộ đến quán nhậu Sáu H do bà Nguyễn Thị H làm chủ, quan sát thấy bên trong quán không có người nên V nói Kh và H đứng ở ngoài cảnh giới, còn V trèo vào bên trong quán đi tới kho chứa đồ của quán dùng một viên gạch lấy ở gần giếng nước trước kho đập phá khóa cửa rồi vào bên trong kho trộm cắp tài sản. V thấy trong kho có nhiều bia Tiger và Heniken loại thùng 24 lon nên V trở ra nói cho H và Kh biết, rồi nói H và Kh đi tìm mượn xe để chở bia. Trong lúc, H và Kh đi mượn xe thì V chuyển 01 thùng bia Heniken và 10 thùng bia Tiger ra để sát bên trong hàng rào của quán. H và Kh đi bộ đến ngã tư thị trấn Tthì gặp Nguyễn Ngọc Ph đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77S2-5330 mượn của Nguyễn Văn Lchở theo Huỳnh Thanh H1đi coi bẫy mèo. Khi gặp Ph, H nhờ Ph chở giúp H và Kh đi "bánh mì", Ph không hiểu nên hỏi lại là đi đâu, H giải thích là đi trộm cắp. Nghe vậy, Ph nói không phải xe của Ph rồi chở Kh quay lại khoảng đất trống Cơ Giới ở thôn T 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh B nơi Luận đang ngồi nhậu cùng vớiLê Gia Ng và Nguyễn Vũ Ph5 nói lại cho Luận biết sự việc và chở L ra gặp H và Kh để hỏi rõ sự việc. Nghĩ rằng H đi trộm gà nên Luận đồng ý cho Ph mượn xe của Luận chở H và Kh đi trộm cắp và dặn "đi cẩn thận, có gì kiếm con gà về nhậu". Ph điều khiển xe chở H và Kh đến quán Sáu H; khi tới quán, H gọi V rồi chuyển các thùng bia trộm được ra bên ngoài chất lên xe của Ph. Lần thứ nhất chuyển ra một thùng bia Heniken và ba thùng bia Tiger, H ngồi sau giữ còn Ph điều khiển xe chở về miếu hoang cất giấu. Thấy V, H và Kh trộm bia chứ không phải trộm gà như mình nghĩ nên sau khi chở số bia trên Ph không chịu chở giúp nữa nhưng thấy H năn nỉ nên Ph đồng ý chở giúp thêm một chuyến nữa. Khi Ph chở H quay lại quán Sáu H thì V chuyển thêm bảy thùng bia Tiger ra chất lên xe của Ph, H ngồi sau giữ để Ph chở về miếu hoang cất giấu, Kh đi bộ ra ngã ba cầu Lò Vôi thuộc thôn T1, thị trấn T, huyện Tđợi H. Trước khi đi, V nói cho Ph hai thùng bia về nhậu rồi tiếp tục vào trong kho lấy thêm một số tài sản gồm: 13 (mười ba) gói thuốc lá nhãn hiệu WHITE HOSE (loại 20 điếu mỗi gói), chưa qua sử dụng; 02 (hai) gói thuốc lá nhãn hiệu DUNHILL (loại 20 điếu mỗi gói), chưa qua sử dụng; 10 (mười) gói thuốc lá nhãn hiệu CAPRI (loại 20 điếu mỗi gói), chưa qua sử dụng; 05 (năm) gói thuốc lá nhãn hiệu 555 Anh (loại 20 điếu mỗi gói), chưa qua sử dụng; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá các loại tổng cộng 1.540.000 đồng (Một triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng). Tất cả những tài sản trên, V bỏ vào một bịch ni lông màu đen bỏ trong người rồi đi bộ về lại miếu hoang.

Sau khi chở H về cất giấu bảy thùng bia, Ph không lấy bia của V cho mà chở H về khoảng đất trống Cơ Giới đưa xe cho H1 đi coi bẫy mèo rồi nói cho Luận biết nhóm V, H và Kh đi trộm bia chứ không phải trộm gà, V có cho hai thùng bia để nhậu. Nghe Ph nói V có cho hai thùng bia để nhậu nên Nguyên nói lấy bia về để làm sinh nhật cho Đặng Hữu Ph3 thì L, Ph và Phát đều đồng ý. Lúc đó, Võ Trọng Nh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77G1-450.05 của Nh đến, Ph nói Nh mượn xe đi chở bia nhưng Nh không đồng ý nói để Nhân chở. Nhân lấy xe của mình chở H đến miếu

hoang, trên đường đi H chỉ cho Nh đến đón Kh rồi cùng về lại miếu. Khi đến, H mang ra hai thùng bia Tiger rồi Nh chở H và Kh quay lại khoảng đất trống Cơ Giới, trên đường đi H làm rơi một thùng bia làm bịch thùng, sau khi chở bia đến khoảng đất trống thì Ph5 và Ng ra mang bia vào cất giấu trước nhà của Phước, Nh chở H và Kh về lại miếu hoang rồi đi về. Sau khi Nhân về Luận lấy xe của mình chở Ph đi coi bẫy mèo, trên đường đi L gặp V đang đi bộ về lại miếu hoang, thấy Luận và Ph, V nờ chở về giúp, sau khi chở giúp V về lại miếu hoang, V bói H lấy thêm hai thùng bia tiger cho Luận và một thùng bia Tiger cho Luận và một thùng bia Tiger khác mang đi bán để lấy tiền mua "Cỏ mỹ" hút. H mang hai thùng bia bỏ trước ba ga xe của L rồi ôm một thùng bia ngồi sau để Luận chở đi. Luận chở Ph và H về nhà của L cất hai thùng bia vào nhà, Ph đi bộ về nhà, còn Luận chở H đi xuống chợ Tân Thuận, xã Phước Thuận đổi thùng bia nêu trên cho một người chưa rõ nhân thân lai lịch lấy "Cỏ Mỹ" mang về sử dụng.

Ngày 31/10/2017 và ngày 09/01/2018, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Tđã định giá và kết luận: 01 thùng bia nhãn hiệu Heniken, số lượng 24 lon mỗi thùng, chưa qua sử dụng có giá trị thành tiền là 375.000 đồng; 10 thùng bia nhãn hiệu Tiger, số lượng 24 lon mỗi thùng, chưa qua sử dụng có giá trị thành tiền là 3.100.000 đồng; 13 gói thuốc nhãn hiệu WHITE HOSE, số lượng 20 điếu mỗi gói, chưa qua sử dụng có giá trị thành tiền là 260.000 đồng; 02 gói thuốc lá nhãn hiệu DUNHILL, số lượng 20 điếu mỗi gói, chưa qua sử dụng, có giá trị thành tiền là 58.000 đồng; 10 gói thuốc lá nhãn hiệu CAPRI, số lượng 20 điếu mỗi gói, chưa qua sử dụng có giá trị thành tiền là 290.000 đồng; 05 gói thuốc lá nhãn hiệu 555 Anh, số lượng 20 điếu mỗi gói, chưa qua sử dụng có giá trị thành tiền là 210.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tđã thu giữ số tài sản sau: 01 thùng bia Heniken, 08 thùng bia Tiger, 17 lon bia Tiger, 04 gói thuốc lá nhãn hiệu CAPRI, 01 gói thuốc lá nhãn hiệu WHITE HOSE và trả lại cho bà Nguyễn Thị H, bà H không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Thanh H Khi nhận vào đêm ngày 22/10/2017 bị cáo cùng với Cao Lâm V và Đoàn Thanh Kh ngủ tại miếu hoang đến khoảng 01 giờ ngày 23/10/2017, thì V gọi bị cáo và Kh dậy và rủ đi trộm. Sau đó các bị cáo đi bộ đến quán Sáu H, tại đây V nói bị cáo và Kh đứng ngoài cảnh giới, còn V trèo vào bên trong quán, khoảng 10 phút sau V quay ra nói bị cáo và Kh đi kiếm xe đến chở bia. Nghe vậy bị cáo và Kh đi bộ đến ngã tư Tthì gặp Ph nên nhờ Ph đi chở giúp thì Ph không đồng ý nói là xe của L, rồi Ph quay về chở L đến gặp H và Kh. Vì L nghĩ các bị cáo mượn xe đi trộm gà, nên L đồng ý cho mượn xe và nói Ph đi cùng để kiếm con gà về nhậu, trên đường đi đến quán Ph mới biết là các bị cáo đi trộm bia chứ không phải trộm gà. Khi các bị cáo quay lại quán V đã chuyển bia ra để sát hàng rào, bị cáo và Kh bưng bia chất lên xe Ph, rồi Ph chở bị cáo ngồi sau giữ bia, các bị cáo đã chở 02 chuyến bia và đem cất giấu tại miếu hoang gần đập cây dừa. Tổng số tài sản trộm cắp tại quán Sáu H gồm 01 thùng bia nhãn hiệu Heniken, 10 thùng bia nhãn hiệu Tiger, 13 gói thuốc nhãn hiệu WHITE HOSE; 02 gói thuốc lá nhãn hiệu DUNHILL;

10 gói thuốc lá nhãn hiệu CAPRI; 05 gói thuốc lá nhãn hiệu 555 và tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá các loại tổng cộng là 1.540.000đồng. Sau khi thực hiện xong hành vi trộm cắp thì V bảo bị cáo cho Luận 02 thùng bia tiger, Nh chở 02 thùng Tiger về cho nhóm của Ph, bị cáo mang 01 thùng bia Tiger đem xuống Ph4 gặp người tên là CoNan để đổi cỏ mỹ, còn lại 06 thùng cất giấu tại miếu hoang.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS-TP ngày 25 tháng 6 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh B đã truy tố bị cáo Võ Thanh H, về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1, Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Võ Thanh H Khi nhận đã có hành vi cùng Cao Lâm V và Đoàn Thanh Kh đến quán nhậu của bà Nguyễn Thị H trộm cắp tài sản, gồm 01 thùng bia Heiken, 10 thùng bia tiger, 13 gói thuốc nhãn hiệu White Hose, 02 gói thuốc lá nhãn hiệu Dunhill, 10 gói thuốc lá nhãn hiệu Cappri, 05 gói thuốc lá nhãn hiệu 555 Anh và số tiền 1.540.000đồng với tổng giá trị thành tiền là 5.833.000đồng. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Thanh H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho bị hại 01 thùng bia Heniken, 08 thùng bia tiger, 17 lon tiger, 04 gói thuốc lá nhãn hiệu Capri, 01 gói thuốc lá nhãn hiệu White hose; bị cáo Khi báo thành khẩn Khi báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138 các điểm h,p khoản 1 Điều 46, Điều 47, Điều 69, Điều 74 của BLHS, xử phạt Bị cáo Võ Thanh H từ 03-06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung

Luận cứ của Trợ giúp viên Lê Tôn Nữ Kim Yến bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Võ Thanh H về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên về nguyên nhân phạm tội là do bị cáo phạm tội khi mới hơn 16 tuổi, bị người khác lôi kéo rủ rê, bị cáo thiếu hiểu biết, gia đình thiếu sự quan tâm giáo dục, cha không có, mẹ đi lấy chồng khác bỏ bị cáo cho bà ngoại nuôi dưỡng, trong vụ án bị cáo có vai trò thứ yếu là cảnh giới. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Khi báo thành khẩn ăn năn hối cải, gia đình đã đến nhà bị hại xin khắc phục hậu quả nhưng người bị hại không nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, h, p khoản 1, Điều 46, Điều 47, Điều 60, Điều 69, Điều 74 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo Võ Thanh H và người đại diện hợp pháp thống nhất với luận cứ bào chữa của người bào chữa, không trình bày lời bào chữa bổ sung.

Trong lời nói sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tvà Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời Khi của bị cáo Võ Thanh H tại phiên tòa phù hợp với lời Khi của các bị cáo đã cùng tham gia trộm cắp tài sản tại quán Sáu H và đã bị Tòa án nhân dân huyện Tđưa ra xét xử vào ngày 06/6/2018: Cụ thể tối ngày 22/10/2017 Võ Thanh H cùng với Cao Lâm V và Đoàn Thanh Kh ngủ tại miếu hoang thì V rủ bị cáo H và Kh đi trộm cắp tài sản. Sau đó bị cáo cùng V và Kh đi bộ đến quán nhậu Sáu H để trộm tài sản, V là người trèo qua hàng rào vào bên trong quán còn bị cáo và Kh đứng ngoài cảnh giới. Một lúc, V quay ra nói bị cáo và Kh đi mượn xe để đến chở bia, H và Kh đi bộ đến ngã tư Tthì gặp Nguyễn Ngọc Ph và nhờ Ph chở giúp nhưng Ph nói là xe của Luận rồi chở Luận đến gặp H và Kh, bị cáo H nói chuyện với Luận và mượn xe Luận để đi bắt mấy con gà thì Luận đồng ý và nói Ph đi cùng. Sau đó bị cáo H, Kh và Ph quay lại quán, V chuyển bia ra hàng rào, H và Kh chất bia lên xe của Ph và đã vận chuyển thành 02 chuyến. Lời Khi của bị cáo phù hợp với lời Khi của bị hại về thời gian, địa điểm xảy ra vụ trộm là vào 01 giờ ngày 23/10/2017; phù hợp với tài sản bị mất cắp tại quán là 01 thùng bia nhãn hiệu Heniken,10 thùng bia nhãn hiệu Tiger, 13 gói thuốc nhãn hiệu WHITE HOSE; 02 gói thuốc lá nhãn hiệu DUNHILL; 10 gói thuốc lá nhãn hiệu CAPRI; 05 gói thuốc lá nhãn hiệu 555 và tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá các loại tổng cộng là 1.540.000đồng và một số vật chứng mà cơ quan điều tra đã thu giữ được. Do đó, có căn cứ xác định vào đêm ngày 23/10/2018 bị cáo Võ Thanh H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại quán nhậu của bà Nguyễn Thị H.

[3] Xét tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Võ Thanh H là người có khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền mua cỏ mỹ sử dụng nên khi nghe Cao Lâm V rủ đi trộm cắp thì bị cáo đồng tình và là đồng phạm tích cực thể hiện qua việc bị cáo đi mượn phương tiện vận chuyển, nói chuyện thuyết phục và hứa hẹn với Luận để Luận cho mượn xe, sau khi trộm cắp bị cáo còn lấy bia đem đi đổi cỏ mỹ về sử dụng. Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tài sản mà bị cáo Võ Thanh H cùng đồng bọn trộm cắp tại quán Sáu H có giá trị thành tiền là 5.833.000đồng, nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra vụ án bị cáo Võ Thanh H đã bỏ trốn, ngày 28/12/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tđã ra Quyết định truy nã đến ngày 03/5/2018 thì bị bắt gây khó khăn cho công tác điều tra đây là tình tiết Hội đồng

xét xử cần xem xét khi lượng hình, tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay bị cáo Khi báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h,p khoản 1 Điều 46, Điều 69 và Điều 74 của Bộ luật hình sự.

[5]Xét về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ số tài sản và trả lại cho bà Hậu, người bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xét về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 138 của Bộ luật hình sự còn quy định hình phạt bằng tiền nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng thủ tục,trình tự mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định; các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Hội đồng xét xử xét nhận thấy luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Võ Thanh H về hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ được xem xét đối với bị cáo đề nghị mức hình phạt là 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là không phù hợp.

Trong vụ án này còn có các tên Cao Lâm V, Đoàn Thanh Kh, Nguyễn Ngọc Ph, Nguyễn Văn Lvà hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có củaLê Gia Ng đã được TAND huyện Txét xử vào ngày 06/6/2018 theo Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HSST ngày 06 tháng 06 năm 2018.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Võ Thanh H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 138 các điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 69, Điều 74 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Võ Thanh H 06(Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 03/5/2018).

Về án phí HSST: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo H phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm, để sung Ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và người đại diện hợp pháp có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận: **TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

-Bị cáo;
-Công an huyện Tuy Phước;
-VKSND huyện Tuy Phước;
-Chi cục THA dân sự huyện Tuy Phước;;
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bích Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA